

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 31/10/2017

“V/v tranh chấp về hôn nhân

và gia đình – Ly hôn và nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Huỳnh Bảo Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Thơ

2. Ông Nguyễn Phú Hữu

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 27 và ngày 31 tháng 10 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 398/2017/TLST - HNGĐ, ngày 29 tháng 8 năm 2017, “*Về việc tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn và nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2017/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phan Văn C, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số nhà 213/26, đường X, phường Y, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị Đặng Thị Ngọc H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số nhà 13, đường A, ấp B, xã C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Anh C có mặt tại phiên tòa.

Chị H có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa anh Phan Văn C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh C và chị H kết hôn năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố N. Sau khi kết hôn, vợ chồng

chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 3/2017 thì phát sinh mâu thuẫn do kinh tế gia đình gặp khó khăn. Hai bên đã có hàn gắn tình cảm nhưng không thành.

Nay anh Phan Văn C yêu cầu được ly hôn với chị Đặng Thị Ngọc H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phan Đăng Tường V sinh ngày 04/6/2006, hiện đang sống chung chị H. Khi ly hôn, anh C đồng ý để chị H được trực tiếp nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh C đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng, cấp dưỡng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi con chung đủ 18.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa chị Đặng Thị Ngọc H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh C kết hôn năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố N. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh C có người phụ nữ bên ngoài, không quan tâm chăm lo cho vợ con.

Nay chị Đặng Thị Ngọc H không đồng ý ly hôn với anh Phan Văn C.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phan Đăng Tường V sinh ngày 04/6/2006, hiện đang sống chung chị H. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Trường hợp ly hôn, chị H yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi, cấp dưỡng kể từ tháng 11/2017.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của anh Phan Văn C và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các bên là tranh chấp hôn nhân gia đình – Ly hôn và nuôi con.

[2] Về thẩm quyền giải quyết, xét thấy: Địa chỉ của bị đơn tại thành phố Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: anh Phan Văn C và chị Đặng Thị Ngọc H kết hôn năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố N là hôn nhân hợp pháp.

Anh Phan Văn C yêu cầu ly hôn, chị Đặng Thị Ngọc H không đồng ý ly hôn. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng sống xa nhau từ tháng 3/2017 đến nay không thể hàn gắn tình cảm.

Theo khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 “...Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được”.

Anh Phan Văn C và chị Đặng Thị Ngọc H đã sống riêng, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, hôn nhân giữa anh Phan Văn C và chị Đặng Thị Ngọc H đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể duy trì quan hệ hôn nhân.

Cho nên anh Phan Văn C yêu cầu ly hôn với chị Đặng Thị Ngọc H là phù hợp theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nghĩ nên chấp nhận.

[5] Về con chung: Anh Phan Văn C và chị Đặng Thị Ngọc H thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên Phan Đặng Tường V sinh ngày 04/6/2006, hiện đang sống chung chị H.

Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Phan Đặng Tường V sinh ngày 04/6/2006 và anh Phan Văn C cũng thống nhất trường hợp vợ chồng ly hôn, anh C đồng ý chị H được trực tiếp nuôi con chung. Ngoài ra theo nguyện vọng của Tường Vy là sống với chị H. Xét thấy, anh C và chị H đã thống nhất được việc người trực tiếp nuôi con chung, nghĩ nên chấp nhận chị H được trực tiếp nuôi con chung Phan Đặng Tường V sinh ngày 04/6/2006.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa, chị H yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng, cấp dưỡng kể từ tháng 11/2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa anh C cấp đồng ý dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Xét thấy, anh C và chị H đã thống nhất được việc cấp dưỡng nuôi con chung phù hợp theo quy định của pháp luật nghĩ nên chấp nhận.

Theo khoản 1 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 “Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.....”

Khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm non con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.”

Khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở ”.*

Như vậy, hai bên có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, thăm nom con chung, không bên nào được cản trở.

[6] Về tài sản chung: Không có

[7] Về nợ chung: Không có

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn: Theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Do đó, án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình ly hôn là 300.000 đồng anh Phan Văn C phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C đã đóng là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 00093 ngày 29/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

Án phí cấp dưỡng nuôi con chung anh C phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, khoản 1 Điều 81, khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 và khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Phan Văn C yêu cầu ly hôn với Đặng Thị Ngọc H.

Con chung: Chị Đặng Thị Ngọc H được trực tiếp nuôi con chung tên Phan Đăng Tường V sinh ngày 04/6/2006.

Hai bên có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, thăm nom con chung, không bên nào được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phan Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng, cấp dưỡng kể từ tháng 11/2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Tài sản chung: không có.

Nợ chung: không có.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn: Anh Phan Văn C phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C đã đóng là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 00093 ngày 29/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

Án phí cấp dưỡng nuôi con chung anh C phải chịu là 300.000 đồng.

Anh Phan Văn C và Đặng Thị Ngọc H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Bảo Giang

Nơi nhận:

- Chi cục THADS TPCL;
- Các đương sự;
- Lưu.

Để thi hành

Thành phố Cao Lãnh ngày 08 tháng 12 năm 2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN

Huỳnh Bảo Giang